

Số: /QĐ-STNMT

Nam Định, ngày tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 2288/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2289/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc Quy định tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng, Kế toán trưởng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định (*Chi tiết theo mẫu số 05/CKTC-ĐT XD đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Ban quản lý dự án VILG và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP, BQLDA.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Sơn

CÔNG KHAI VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

| STT | Nội dung | Tổng mức vốn ĐT được duyệt | Tổng dự toán được duyệt | Lũy kế vốn đã cấp đến hết niên độ Ngân sách năm trước | Kế hoạch vốn đầu tư được giao năm 2023 | Ghi chú |
|-----------|---|----------------------------|-------------------------|---|--|----------|
| <i>1</i> | <i>2</i> | <i>3</i> | <i>4</i> | <i>5</i> | <i>6</i> | <i>7</i> |
| A | Vốn thiết kế quy hoạch | | | | | |
| B | Vốn chuẩn bị đầu tư | | | | | |
| C | Vốn thực hiện dự án | | | | | |
| I | Vốn ngân sách tỉnh | 40.269.960 | 40.269.960 | 12.365.683 | 10.473.000 | |
| 1 | Tăng cường quản lý đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện tại tỉnh Nam Định vay vốn ngân hàng thế giới | 17.586.112 | 17.586.112 | 10.365.683 | 9.473.000 | |
| 2 | Lắp đặt trạm quan trắc tự động môi trường, không khí tại thành phố Nam Định | 14.283.848 | 14.283.848 | 2.000.000 | 500.000 | |
| II | Vốn IDA | 87.359.141 | 87.359.141 | 87.348.251 | | |
| 1 | Tăng cường quản lý đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện tại tỉnh Nam Định vay vốn ngân hàng thế giới | 87.359.141 | 87.359.141 | 87.348.251 | 0 | |
| 1.1 | Vốn cấp phát | 69.887.000 | 69.887.000 | 69.877.000 | | |
| 1.2 | Vốn vay lại | 17.471.251 | 17.471.251 | 17.471.251 | 0 | |